

BÀI 5. CỘNG ĐỒNG ASEAN TỪ Ý TƯỞNG ĐẾN HIỆN THỰC

Thang điểm ... /50

(Phần 1 có 30 câu, mỗi câu 1 điểm = 30 điểm; phần 2 có 5 câu, mỗi câu 4 ý, mỗi ý 1 điểm = 20 điểm)

PHẦN 1 – CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

Câu 1: Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN được khởi nguồn từ khi

- A. ASEAN được thành lập (1967)
- B. Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức (1997)
- C. Tuyên bố Ba li II được thông qua (2003)
- D. Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 12 (2007)

Câu 2: Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN được khởi nguồn từ khi

- A. các nước ASEAN kí Hiệp ước Ba-li (1976)
- B. thành lập tổ chức ASEAN tại Băng Cốc (1967)
- C. “vấn đề Cam-pu-chia” được giải quyết (1993)
- D. ASEAN kết nạp đủ số lượng thành viên (1999)

Câu 3: Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN lần đầu tiên được đề ra trong văn kiện nào?

- A. Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ (1971)
- B. Tuyên bố Băng Cốc (1967)
- C. Hiến chương ASEAN (2007)
- D. Hiệp ước Ba-li (1976)

Câu 4: Nội dung chủ yếu của Tuyên bố Băng Cốc (1967) nêu mục tiêu xây dựng ở Đông Nam Á

- A. một khu vực có môi liên hệ chặt chẽ về lịch sử
- B. một cộng đồng thịnh vượng và hòa bình
- C. một cộng đồng có một bản sắc văn hóa chung
- D. một khu vực Mậu dịch tự do trong vòng 20 năm

Câu 5: Đặc điểm nào của Cộng đồng ASEAN không được đề cập đến trong văn kiện “Tầm nhìn ASEAN 2020”?

- A. nhận thức được mối quan hệ lịch sử
- B. gắn bó bằng một bản sắc chung
- C. hiểu rõ di sản văn hóa
- D. tăng cường phòng thủ quân sự

Câu 6: Ý tưởng xây dựng Cộng đồng ASEAN đã đáp ứng nguyện vọng của các quốc gia thành viên về một khu vực Đông Nam Á

- A. hòa bình, hữu nghị, gắn kết
- B. gắn kết, hữu nghị, hợp tác
- C. phát triển, ổn định, hòa bình
- D. thịnh vượng, hùng cường, ổn định

Câu 7: Ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN bao gồm

- A. Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế, Cộng đồng Văn hóa – Xã hội
- B. Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế, Cộng đồng than thép
- C. Cộng đồng Chính trị, Cộng đồng Năng lượng nguyên tử, Cộng đồng Văn hóa
- D. Cộng đồng Giáo dục, Cộng đồng Kinh tế, Cộng đồng Văn hóa - Xã hội

Câu 8: Nội dung nào **không** phải là trụ cột của Cộng đồng ASEAN?

- A. Cộng đồng Chính trị - An ninh
- B. Cộng đồng Năng lượng nguyên tử
- C. Cộng đồng Kinh tế
- D. Cộng đồng Văn hóa – Xã hội

Câu 9: ASEAN chính thức khẳng định ý tưởng thành lập Cộng đồng ASEAN tại Hội nghị cấp cao ASEAN

- A. lần thứ 13 tại Xin-ga-po (2007)
- B. lần thứ nhất tại In-đô-nê-xia (1976)
- C. không chính thức ở Ma-lai-xia (1997)
- D. không chính thức ở Phi-lip-pin (1999)

Câu 10: Nội dung cơ bản của Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức được tổ chức tại Ma-lai-xia (1997) là

- A. các nước đồng thuận đề xuất ý tưởng thành lập Cộng đồng ASEAN
- B. quyết định tổ chức Đông Nam Á thành một khu vực mậu dịch tự do
- C. kí Hiệp ước thân thiện và hợp tác ở Đông Nam Á
- D. các nước chính thức khẳng định ý tưởng lập ra Cộng đồng ASEAN

Câu 11: “Toàn bộ Đông Nam Á sẽ là một cộng đồng ASEAN, nhận thức được các mối liên hệ lịch sử của mình, hiểu rõ di sản văn hóa của mình và gắn bó với nhau bằng một bản sắc chung của khu vực” là một trong những nội dung quan trọng của văn kiện nào?

- A. Tầm nhìn ASEAN 2020
- B. Hiệp ước Ba-li
- C. Tuyên bố Băng Cốc
- D. Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ

Câu 12: Văn kiện “Tầm nhìn ASEAN 2020” được thông qua tại Hội nghị nào sau đây?

- A. Hội nghị Bộ trưởng ngoại giao các nước ASEAN (1995)
- B. Hội nghị thượng đỉnh ASEAN lần thứ nhất (1976)
- C. Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức (1997)
- D. Hội nghị cấp cao ASEAN không chính thức (2000)

Câu 13: Nội dung nào sau đây là mục tiêu của các nước Đông Nam Á khi đề ra và xây dựng Cộng đồng ASEAN?

- A. Tiến tới thành lập một nghị viện chung cho các nước trong khu vực
- B. Thúc đẩy thành lập một liên minh về chính trị, quân sự, đối ngoại, an ninh
- C. Xây dựng một tổ chức hợp tác liên chính phủ có liên kết sâu rộng
- D. Hạn chế triệt để ảnh hưởng của các cường quốc đối với khu vực

Câu 14: Một trong những mục tiêu xây dựng Cộng đồng ASEAN là

- A. thúc đẩy ASEAN mở rộng hợp tác với bên ngoài
- B. tạo điều kiện để ASEAN tập trung hợp tác nội khối
- C. đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế của ASEAN
- D. thúc đẩy quá trình nhất thể hóa khu vực của ASEAN

Câu 15: Cơ sở pháp lý cho việc xây dựng cộng đồng ASEAN là văn kiện

- A. Tuyên bố Băng Cốc (1967)
- B. Hiến chương ASEAN (2007)
- C. Tầm nhìn ASEAN 2020 (1997)
- D. Tuyên bố Cua-la Lăm-pơ (2015)

Câu 16: Cho đến năm 2015, Cộng đồng ASEAN đã đạt được thành tựu cơ bản nào?

- A. Ý tưởng thành lập Cộng đồng ASEAN được các thành viên thông qua.
- B. Có nhiều hoạt động để thúc đẩy tự do thương mại Á – Âu.
- C. Hoàn thành về cơ bản việc triển khai các kế hoạch xây dựng cộng đồng.
- D. Các kế hoạch xây dựng cộng đồng bắt đầu được triển khai.

Câu 17: Năm 2015, các nhà lãnh đạo ASEAN kí kết Tuyên bố Cua-la Lăm-pua đã đánh dấu sự ra đời của

- A. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
- B. Cộng đồng ASEAN
- C. Diễn đàn khu vực ASEAN
- D. Khu vực mậu dịch tự do ASEAN

Câu 18: Nội dung nào sau đây là một trong những trụ cột của Cộng đồng ASEAN ?

- A. Cộng đồng Công nghệ ASEAN
- B. Cộng đồng Quốc phòng ASEAN
- C. Cộng đồng an ninh ASEAN
- D. Cộng đồng kinh tế ASEAN

Câu 19: “Tạo dựng môi trường hòa bình và an ninh ở khu vực, nâng cao hợp tác chính trị - an ninh nên một nấc thang mới cao hơn và chặt chẽ hơn” là mục tiêu của Cộng đồng nào của ASEAN

- A. Khoa học – công nghệ
- B. Văn hóa – Thể thao
- C. Chính trị - an ninh
- D. Thương mại – Tài chính

Câu 20: “Phát triển con người, phúc lợi và bảo hiểm xã hội, bình đẳng xã hội và các quyền, bảo đảm bền vững về môi trường, xây dựng bản sắc ASEAN và thu hẹp khoảng cách phát triển” và nội dung chính của kế hoạch Tổng thể xây dựng Cộng đồng nào của ASEAN?

- A. Cộng đồng Khoa học – Công nghệ
- B. Cộng đồng Văn hóa – Xã hội
- C. Cộng đồng Thương mại – Tài chính
- D. Cộng đồng Văn hóa – Thể thao

Câu 21: “Tạo ra thị trường và cơ sở sản xuất chung, có sự lưu chuyển tự do của hàng hóa, dịch vụ, đầu tư, vốn và lao động có tay nghề...” là một trong những nội dung hoạt động chính của Cộng đồng nào của ASEAN?

- A. Cộng đồng Tài chính – Thương mại
- B. Cộng đồng Kinh tế
- C. Cộng đồng Chính trị - An ninh
- D. Cộng đồng Kinh tế - Xã hội

Câu 22: Hoạt động của Cộng đồng kinh tế ASEAN có tác động như thế nào đến thị trường các nước?

- A. Thúc đẩy sự độc quyền về hàng hóa các nước
- B. Thúc đẩy chính sách cạnh tranh về kinh tế
- C. Hạn chế sự phát triển của thương mại điện tử
- D. Đảm bảo lợi ích trong sở hữu trí tuệ

Câu 23: “Tạo sự hài hòa, bình đẳng và công bằng xã hội, nâng cao ý thức về cộng đồng và bản sắc chung ASEAN” là mục tiêu hoạt động của

- A. Cộng đồng Kinh tế ASEAN
- B. Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN
- C. Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN
- D. Cộng đồng Chính trị - Xã hội ASEAN

Câu 24: Một trong những nội dung chính của Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN là

- A. Tạo dựng bản sắc của các nước
- B. Nới rộng khoảng cách phát triển
- C. Xây dựng thị trường thống nhất
- D. Phát triển con người

Câu 25: Về hoạt động, Cộng đồng Văn hóa – Xã hội ASEAN KHÔNG có nội dung nào sau đây?

- A. Thúc đẩy hòa bình, hợp tác khu vực
- B. Phúc lợi và bảo hiểm xã hội
- C. Bảo đảm môi trường bền vững
- D. Bảo đảm các quyền công bằng xã hội

Câu 26: Trong quá trình phát triển, Cộng đồng ASEAN gặp phải những thách thức nào sau đây?

- A. Khoảng cách về địa lý giữa hai nhóm nước lục địa và hải đảo
- B. Nhiều nước chưa tham gia các diễn đàn kinh tế lớn trên thế giới

- C. Chưa có chiến lược mở rộng quan hệ hợp tác ngoài khu vực
- D. Sự đa dạng chế độ chính trị và đường lối chiến lược ở mỗi nước

Câu 27: Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là một trong những thách thức của Cộng đồng ASEAN?

- A. Sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các nước
- B. Tình hình biển Đông đang trở nên phức tạp
- C. Có sự đa dạng về chế độ chính trị giữa các nước
- D. Chưa có vị thế trong khu vực và trên thế giới.

Câu 28: Nội dung nào sau đây là một trong những triển vọng của Cộng đồng ASEAN ?

- A. Có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với tất cả các nước trên thế giới
- B. Mức độ liên kết ngày càng chặt chẽ và sâu rộng trên cả 3 trụ cột
- C. Có tốc độ tăng trưởng kinh tế và phúc lợi xã hội cao nhất châu Á
- D. Có vai trò định hướng và quyết định tại tất cả các diễn đàn quốc tế

Câu 29: Nội dung nào sau đây KHÔNG phải là trụ cột của Cộng đồng ASEAN?

- A. Có quan hệ rộng mở với các đối tác ngoài khu vực Đông Nam Á
- B. Mức độ liên kết ngày càng chặt chẽ và sâu rộng trên cả 3 trụ cột
- C. Có tốc độ tăng trưởng kinh tế và phúc lợi xã hội cao nhất thế giới
- D. Thể chế, chính sách và cơ chế hợp tác từng bước được hoàn thiện hơn.

Câu 30: Trong tuyên bố Băng Cốc (1967), các nước thành viên ASEAN đã đề ra ý tưởng nào sau đây?

- A. Xây dựng một cộng đồng các nước ASEAN hòa bình và thịnh vượng
- B. Tổ chức Đông Nam Á thành một khu vực mậu dịch tự do trong vòng 10 năm
- C. Thành lập một liên minh chính trị - quân sự của các nước trong khu vực
- D. Thúc đẩy quan hệ kinh tế, văn hóa giữa ASEAN và Cộng đồng Châu Âu (EC)

PHẦN 2 – CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 5. Ở mỗi câu, HS điền Đ trước ý đúng và S trước ý sai.

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau: “Toàn bộ Đông Nam Á sẽ là một cộng đồng ASEAN, nhận thức được các mối liên hệ lịch sử của mình, hiểu rõ di sản văn hóa của mình và gắn bó với nhau bằng một bản sắc chung của khu vực”

(Nguồn: Cổng thông tin ASEAN – Việt Nam)

- a) Đoạn tư liệu là một phần nội dung được đề cập đến trong văn kiện Tầm nhìn ASEAN 2020.
- b) Việc thành lập Cộng đồng ASEAN đã tăng cường sự hợp tác giữa các nước ASEAN, đưa tổ chức này phát triển lên một nấc thang mới
- c) Cộng đồng ASEAN ra đời không có mối liên hệ với Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
- d) sự ra đời của Cộng đồng ASEAN là một trong những biểu hiện của xu thế toàn cầu hóa

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau: “Cộng đồng ASEAN sẽ được thành lập gồm ba trụ cột là hợp tác chính trị và an ninh, hợp tác kinh tế và hợp tác văn hóa – xã hội được gắn kết chặt chẽ và cùng tăng cường cho mục đích đảm bảo hòa bình, ổn định lâu dài và cùng thịnh vượng trong khu vực”

(Trích : Thỏa ước Ba-li (2003), Nguồn: Bộ Ngoại giao)

- a) Cộng đồng ASEAN ra đời và hoạt động dựa trên ba trụ cột nhằm tăng cường sự hợp tác, gắn kết giữa các nước trong khu vực
- b) Trong ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN, trụ cột về văn hóa – xã hội được các thành viên xác định là quan trọng nhất
- c) Một trong những mục tiêu thành lập Cộng đồng ASEAN là hướng tới duy trì hòa bình ổn định của khu vực Đông Nam Á
- d) Ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN được thành lập phản ánh quy luật tất yếu của sự hợp tác giữa các nước trong xu thế hòa hoãn Đông – Tây

Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau: *“Cộng đồng ASEAN sẽ được thành lập gồm ba trụ cột là hợp tác chính trị và an ninh, hợp tác kinh tế và hợp tác văn hóa – xã hội được gắn kết chặt chẽ và cùng tăng cường cho mục đích đảm bảo hòa bình, ổn định lâu dài và cùng thịnh vượng trong khu vực”*

(Trích : Thỏa ước Ba-li (2003), Nguồn: Bộ Ngoại giao)

- a) Chính trị và an ninh là một trong ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN
- b) Cộng đồng ASEAN được chính thức tuyên bố thành lập năm 2007
- c) Cộng đồng ASEAN được thành lập 10 năm sau khi ASEAN chính thức thông qua Hiến chương
- d) Một trong những mục đích của việc thành lập Cộng đồng ASEAN là hướng tới một khu vực Đông Nam Á cùng phát triển thịnh vượng.

Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau: *“Xây dựng một cộng đồng dựa trên các giá trị và chuẩn mực chung; Tạo dựng một khu vực gắn kết, hòa bình và tự cường với trách nhiệm chung đối với an ninh toàn diện. Hướng tới một khu vực năng động và rộng mở với bên ngoài trong một thế giới ngày càng liên kết và tùy thuộc”*

(Nguồn: Cổng thông tin Việt Nam – ASEAN)

- a) Nội dung tư liệu đề cập đến một trong những hoạt động của Cộng đồng ASEAN
- b) Kế hoạch xây dựng Cộng đồng ASEAN cho thấy sự phù hợp với bối cảnh toàn cầu hóa
- c) Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN giữ vai trò quyết định trong việc duy trì hòa bình, ổn định lâu dài của khu vực Đông Nam Á
- d) Sự ra đời của Cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN là sáng kiến của 3 nước Đông Dương.

Câu 5: Đọc đoạn tư liệu sau: *“Liên hợp quốc đánh giá cao sự tham dự và cam kết vững chắc của ASEAN đối với chủ nghĩa đa phương và hợp tác khu vực. ASEAN có vai trò cốt lõi trong việc thúc đẩy nhân quyền, các quyền cơ bản và sự tham dự chính trị rộng rãi như các thành tố để xây dựng các xã hội thực sự hòa bình, ổn định. Và ASEAN cũng đóng vai trò nòng cốt trong sự phát triển của một nền kinh tế toàn cầu vững mạnh”*

(Trích Phát biểu khai mạc Hội nghị cấp cao ASEAN của Tổng Thư ký Liên hợp quốc An-tô-ni-ô Gu-tê-rê (Phnôm pênh, 2022))

- a) ASEAN có vai trò quyết định sự phát triển của kinh tế toàn cầu
- b) ASEAN là tổ chức khu vực thành công nhất thế giới.
- c) ASEAN là tổ chức hợp tác chính trị - quân sự toàn cầu
- d) ASEAN đóng vai trò quan trọng đối với kinh tế - chính trị toàn cầu.